

Ảnh hưởng của sự tha thứ nội tâm và liên cá nhân đến cảm xúc tiêu cực, sự kiểm soát nhận thức, và ý định chấm dứt mối quan hệ của những nạn nhân bị bạo lực trong hện hò.

Sung Yi Cha

Myoung Ho Hyun

Young Sun Ra

Sun Young Yoon

Đại học Chung – Ang, Nam Hàn Quốc

Tóm tắt

Bài nghiên cứu này nhằm xác định vai trò của sự tha thứ trong sự thích ứng tâm lý của những nạn nhân bị bạo lực trong hện hò. Vai trò của sự tha thứ nội tâm và liên cá nhân trong việc dự báo sự thay đổi về cảm xúc tiêu cực, sự kiểm soát nhận thức, và ý định duy trì mối quan hệ đã được khảo sát. Trong nghiên cứu này, 43 phụ nữ đã từng có mối quan hệ điển hình liên quan tới vấn đề bạo lực trong hện hò được tuyển dụng. Những người tham gia được xếp theo các nhóm sau: sự tha thứ nội tâm; sự tha thứ liên cá nhân hoặc nhóm kiểm soát thuộc danh sách chờ đợi. Sau khi những người tham gia được gọi lại những trải nghiệm lúc là nạn nhân, những mức độ ban đầu của cảm xúc tiêu cực và sự tha thứ đã được đo lường. Sau đó, những người tham gia được nghe hướng dẫn về điều kiện của sự tha thứ nội tâm hoặc liên cá nhân. Cuối cùng, những người tham gia hoàn thành bản tự thuật những đánh giá về cảm xúc tiêu cực, sự kiểm soát nhận thức nhận thức, sự tha thứ, và ý định rời bỏ mối quan hệ lạm dụng. Những phân tích đã phát hiện ra rằng sự tha thứ nội tâm và liên cá nhân có những tác động khác nhau lên những cảm xúc tiêu cực. Đặc biệt là sự tha thứ nội tâm hiệu quả hơn trong việc giảm bớt những cảm xúc tiêu cực so với sự tha thứ liên cá nhân. Bên cạnh đó, cả sự tha thứ nội tâm và liên cá nhân đều ảnh hưởng tới mức độ hiện thời của việc kiểm soát nhận thức;

tuy nhiên không tác động đến quan điểm về việc kiểm soát quá khứ hay ý định rời bỏ mối quan hệ của người tham gia.

Những từ khóa:

Bạo lực trong hẹn hò; Sự tha thứ nội tâm và liên cá nhân; cảm xúc tiêu cực; kiểm soát nhận thức.

Lời giới thiệu

*Bạo hành với những người thân yêu*¹, bao gồm cả *bạo hành gia đình* và *bạo hành trong hẹn hò* đang là những vấn đề nổi cộm trong xã hội hiện đại, tỷ lệ bạo hành với người thân yêu ở mức cao đáng kể. Hơn nữa, chắc chắn rằng sự bạo hành với người thân này sẽ để lại những hậu quả gây tổn hại nghiêm trọng tới sức khỏe tinh thần của những nạn nhân theo nhiều cách khác nhau, như sự suy giảm lòng tự trọng, tăng nguy cơ rối loạn trầm cảm sau sang chấn (PTSD) và trầm nhược (Aguilar và Nightingale, 1994; O' Leary, 1999; Pimlott-Kubiak và Cortina, 2003; Woods, 2000). Mặc dù đã có một số nghiên cứu về những hậu quả tổn hại và những cơ chế cơ bản về những ảnh hưởng của nạn bạo hành với người thân, nhưng bạo hành trong hẹn hò vẫn chưa được đề cập tới một cách chính thức. Bạo lực hẹn hò có thể định nghĩa như là sự lạm dụng về thể xác hay tinh thần đối với người đang hẹn hò với mình, coi đó như là cách để giành sự kiểm soát trong mối quan hệ (Ronfeldt, Kimerling, và Arias, 1998). Bên cạnh đó, có một thực tế đáng nói là, cứ ba phụ nữ Hàn Quốc thì có một người đã từng có một mối quan hệ luyến ái và đã trải nghiệm sự bạo hành trong hẹn hò về mặt thể xác hoặc xúc cảm (Ahn, 2001; Suh, 2002, 2004; Suh và Ahn, 2007)...

Điều này đã chứng tỏ rằng mức độ gắn bó và cam kết cao có liên quan tới sự tăng mức độ của những hành vi kiểm soát và lạm dụng (Finkel, Rusbult, Kumashiro, và Hannon, 2002). Những phụ nữ trong những mối quan hệ bị lạm dụng thường có xu hướng không đổ lỗi cho người bạn đời ngẫu với mình, mà thường biểu lộ sự giao hẹn, với mức độ mạnh hơn là những người phụ nữ trong mối quan hệ không bạo

lực (Hanley và O' Neill, 1997; Mills và Malley- Morrison, 1998). Hơn nữa, sự cam kết chắc chắn cũng góp phần củng cố quá trình mối quan hệ lạm dụng (Rusbult, 1983; Rusbult và Martz, 1995). Tuy nhiên, mức cam kết này có thể ảnh hưởng trực tiếp tới ý hướng của nạn nhân trong việc tha thứ cho người lạm dụng (Finkel et al., 2002; Karremans và Aarts, 2007).

Đã có những báo cáo về việc những nạn nhân của bạo lực gia đình và bạo lực trong hẹn hò thường tha thứ cho người lạm dụng mặc cho sự thực về những điều tệ hại hay những bạo lực gần đây (Gordon, Burton và Porter, 2004; Katz, Street, và Arias, 1997; Reed và Enright, 2006). Tha thứ cho người lạm dụng mình có thể giúp nạn nhân xả bỏ được những cảm xúc tiêu cực và những diễn biến triệu chứng của trầm cảm sau sang chấn (Reed và Enright, 2006). Tuy vậy, cũng có một nguy cơ là những người lạm dụng sẽ hiểu sự tha thứ đó như là sự bỏ qua hay chấp thuận bạo lực, điều này có thể làm tái diễn hành vi bạo lực (Baumeister, Exline, và Sommer, 1998). Thực tế thì tha thứ cho người bạo hành không phải luôn bảo vệ được một nạn nhân khỏi những bạo hành tiếp sau đó (Wallace, Exline, và Baumeister, 2008).

Gần đây đã có những tranh luận rằng sự tha thứ nên được tiếp cận như một hiện tượng đa phương diện theo một trình tự khảo sát cụ thể hơn những hệ quả của quá trình đó (Worthington, 2005; Worthington và Wade, 1999; Worthington, Witvliet, Pietrini, và Miller, 2007). Theo trình tự phân tách sự tha thứ ra nhiều mặt phụ, một số nhà nghiên cứu đã phân loại sự tha thứ ra hai kiểu loại là *tính bao dung (intrapersonal-forgiveness)* và *sự tha thứ (interpersonal forgiveness)* (Baumeister et al., 1998; Worthington và Scherer, 2004; Worthington et al., 2007). Cụ thể là họ cho rằng tính bao dung là một quá trình cho phép một cá nhân xả bỏ và giảm bức tức, oán giận, và các cảm xúc tiêu cực khác, và không giữ những xúc cảm đố kị hận thù trong lòng dai dẳng mãi và bận tâm tới người bạo hành nữa. Khía cạnh về tính bao dung này chủ yếu tập trung nhiều hơn vào những cảm xúc và ý nghĩ đau khổ của nạn nhân gây ra bởi người bạo hành hơn là thấu hiểu cho người bạo hành. Còn về phần tha thứ (liên nhân cách) thì liên quan tới nỗ lực của một người nhằm hàn gắn lại một mối quan hệ đã mờ nhạt với người bạo hành. Về mặt này thì tính tha thứ liên nhân cách gần với ý nghĩa thông thường của sự tha thứ mang những nội dung “dĩ hòa vi quý” và biểu lộ lòng trắc ẩn với người bạo hành. Sự bao dung

và sự tha thứ liên nhân cách có thể xuất hiện độc lập với nhau. Bởi vậy một nạn nhân đã hàn gắn mối quan hệ với một người bạo hành vẫn có thể trải nghiệm sự bức tức, trong khi một nạn nhân không có xúc cảm tiêu cực nào phải che giấu đối với người bạo hành có thể vẫn không muốn hàn gắn mối lại quan hệ đó...

Phương pháp

Những người tham gia (nghiệm thể):

Những người tham gia đã được tuyển lựa từ các lớp tâm lý học tại một trường Đại học ở Seoul – Hàn Quốc. Trong số 569 phụ nữ chưa tốt nghiệp - những người đã hoàn thành bản tự thuật đo lường về những mức độ đánh giá của bạo lực trong hẹn hò và cam kết của mối quan hệ, cuối cùng 43 phụ nữ đã được chọn trong phân tích này sau khi lựa chọn trong tổng thể. Các nghiệm viên đã trải nghiệm những mức độ bạo hành nhẹ của bạo hành trong hẹn hò trong những mối quan hệ hiện thời của họ. Độ tuổi trung bình của các nghiệm thể là 21, 19. Mức độ của bạo hành trong hẹn hò của các nghiệm thể dao động trong khoảng 27 tới 54 và điểm số trung bình là 32, 56.

Đo lường:

Bạo hành gia đình: mức độ của bạo hành gia đình xảy ra trong những đôi có quan hệ luyến ái gần đây đã được đánh giá bởi Thang đo công cụ về Xung đột, bản II (CTS – 2; Straus, Hamby, Boney – McCoy, và Sugarman, 1996). Ở Hàn Quốc, S. R. Kim (1999) đã dịch và chuẩn hóa bộ CTS – 2 để sử dụng trong nước. Thang đo này đánh giá cách thức mà các cặp đôi yêu nhau giải quyết những xung đột, bao gồm 22 mục, với 11 mục thuộc về đo lường bạo lực về tâm lý và 11 mục đo lường về bạo lực thể chất. Kết quả được ghi nhận vào thang đo gồm 5 điểm chính, và đường anpha Cronbach trong đo lường của nghiên cứu gần đây là 0, 72.

Thảo luận

Mục đích của nghiên cứu này là nhằm khảo sát những hệ quả khác nhau của tính bao dung và tính tha thứ liên nhân cách trên cơ sở các quá trình trợ giúp phục hồi những nạn nhân của bạo hành trong hẹn hò. Những công trình trước đây về sự tha thứ đã chủ yếu tập trung vào những hệ quả tích cực của tính tha thứ, như là làm nổi

bật những lợi ích về mặt tâm lý và những thay đổi của xu thế xã hội đối với những người bạo hành, như là sự thúc đẩy việc phục hồi lại những mối quan hệ đã gây tổn thương (Freedman và Enright, 1996; McCullough, 2000; Park, 2003; Ysseldyk, Matheson, và Anisman, 2007). Tuy nhiên thì những công trình đó bị hạn chế về mặt lý giải các vai trò của tính tha thứ trong những vụ việc lạm dụng hoặc gây tổn thương khác. Bởi vậy, nghiên cứu này nhằm cố gắng làm sáng tỏ những mặt lợi ích của tính tha thứ trong *bạo lực trong hẹn hò* qua việc phân tách tính tha thứ ra làm hai phương diện: bao dung và tha thứ liên nhân cách. Sự phân biệt này đã hướng tới mong muốn có thể là một điều hữu dụng trong xác định những hệ quả của tính tha thứ trên cơ sở các quá trình phục hồi cho những nạn nhân của bạo hành gia đình...

Kết lại, những kết quả của nghiên cứu này chứng minh rằng *tính bao dung* và *tính tha thứ liên nhân cách* có những hệ quả khác nhau trong những tình huống lạm dụng. Hơn thế nữa, nó cũng cung cấp bằng chứng về các phương diện của tính bao dung trong sự tha thứ thì mang lại lợi ích nhiều hơn đối với các nạn nhân của bạo hành gia đình so với các phương diện của tính tha thứ liên nhân cách. Mặc dù các mức độ của sự tha thứ không nhất thiết phải liên quan tới ý hướng chấm dứt mối quan hệ lạm dụng, nhưng chúng tôi cũng khám phá ra rằng tính tha thứ có liên quan tới những quá trình phòng vệ của nạn nhân.